

Số: 27/2019/QĐ-PT

Bình Dương, ngày 06 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đào Minh Đa

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Kim Anh

Bà Trần Thị Thanh Trúc

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 59/2019/QĐST-DS ngày 06/6/2019, Tòa án nhân dân thành phố T đã căn cứ Điều 48; các Điều: 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “tranh chấp hợp đồng bảo lãnh” giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ; trụ sở chính: Số A, đường P, Phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ chi nhánh: Số C, đường N, Phường E, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T1-chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Thanh T2, sinh năm 1988; địa chỉ: Phòng Giao dịch Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ-Chi nhánh Quận P; địa chỉ: Số 382, đường N, Phường U, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh (văn bản ủy quyền ngày 06/6/2019).

- Bị đơn: Bà Lê Thị Ngọc T3, sinh năm 1958; địa chỉ: Số N, tổ 91, ấp 8 (nay là khu phố 8), phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; địa chỉ liên lạc: Số M, khu phố 8, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Ngày 14/6/2019, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 59/2019/QĐST-DS ngày 06/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương; yêu cầu hủy quyết định sơ thẩm với lý do: Hộ khẩu thường trú của bà Lê Thị Ngọc T3 tại: Số

địa chỉ: Số N, tổ 91, ấp 8 (nay là khu phố 8), phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương là do Công an thành phố T cung cấp, đồng thời bà T3 còn dùng địa chỉ này để vay vốn tại Thương mại Cổ phần N Việt Nam. Ngoài ra, kết quả xác minh của Tòa án cấp sơ thẩm tại Công an phường T và Công an phường H về hai địa chỉ của bà T3 là chưa rõ, do đó việc đình chỉ việc giải quyết vụ án là không đúng pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương: Ngoài hai địa chỉ của bị đơn bà T3 được nêu trong đơn khởi kiện và trong Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 59/2019/QĐST-DS ngày 06/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T thì bị đơn bà T3 còn có ba địa chỉ khác là 161A, đường V, Phường U, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; 25, đường L, phường T4, thành phố T, tỉnh Bình Dương; căn hộ L, Nhà ở an sinh xã hội B, khu phố 1, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Ngoài ra, kết quả xác minh của Công an phường H và phường T cũng chưa rõ ràng trong hồ sơ; tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xác minh làm rõ mà đình chỉ việc giải quyết vụ án làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn; đề nghị Hội đồng phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 59/2019/QĐST-DS ngày 06/6/2019.

XÉT THẤY:

Ngày 24/4/2019, Tòa án nhân dân thành phố T thụ lý vụ án số 163/2019/TLST-DS về việc “tranh chấp hợp đồng bảo lãnh” giữa nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ và bị đơn bà Lê Thị Ngọc .

Tại đơn khởi kiện ngày 21/11/2018, nguyên đơn cung cấp địa chỉ của bị đơn bà T3 là số 39/91, tổ 91, ấp 8 (nay là khu phố 8), phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương và số M, khu phố 8, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Ngoài ra, tại “Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ” giữa nguyên đơn và vợ chồng bà T3 ký ngày 13/7/2016 thì bà T3 có 02 địa chỉ: 161A, đường V, Phường U, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh và 25, đường L, phường T4, thành phố T, tỉnh Bình Dương; các tài liệu có trong hồ sơ vụ án còn thể hiện địa chỉ hiện tại của bà T3 tại căn hộ L, Nhà ở an sinh xã hội B, khu phố 1, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương (bút lục 24).

Tòa án cấp sơ thẩm xác minh nơi cư trú của bà T3 tại 02 địa chỉ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, nội dung xác minh cũng chưa rõ ràng, đầy đủ; không xác minh 03 địa chỉ cư trú khác của bà T3 được nêu ở trên mà đình chỉ việc giải quyết vụ án là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn như sau: “...*trường hợp trong đơn khởi kiện, người khởi kiện đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú, làm việc của người bị kiện ...theo địa chỉ được ghi trong giao dịch, hợp đồng bằng văn bản thì được coi là đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú, làm việc hoặc nơi có trụ sở. Trường hợp người bị kiện thay đổi nơi cư trú, làm việc... mà không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú, làm việc mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40 của Bộ luật dân sự năm 2015 ..thì được coi là cố tình giấu địa chỉ và Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung mà không đình chỉ giải quyết vụ án vì lý do không tổng đạt được cho bị đơn...*”. Do đó,

trong vụ án này, Tòa án phải xác minh đầy đủ các địa chỉ cư trú của bị đơn có trong hồ sơ, nếu không có kết quả thì Tòa án áp dụng hướng dẫn trên để xét xử vắng mặt bà T3 mới đúng quy định.

Kháng cáo của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ là có cơ sở chấp nhận; quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, hủy quyết định đình chỉ là có căn cứ.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điểm c, khoản 5, Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

2. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 59/2019/QĐST-DS ngày 06/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Chuyển hồ sơ vụ án về cho Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương để giải quyết lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ không phải nộp. Cơ quan thành phố T, tỉnh Bình Dương trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số Q ngày 24/6/2019.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND thành phố T;
- Chi cục hành phố T;
- Tổ HCTP TAND tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Tòa D.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP
(đã ký)**

Đào Minh Đa

